

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi bổ sung Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường số 012025/CV-CT ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Công ty TNHH New Star Vietnam và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 77/TTr-NNMT ngày 10 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Công ty TNHH New Star Vietnam, địa chỉ tại lô XN11-A, Khu công nghiệp Đại An mở rộng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án NEW STAR VIETNAM INC tại một phần lô XN11 (ký hiệu là XN11-A), KCN Đại An mở rộng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư

1.1. Tên dự án đầu tư: NEW STAR VIETNAM INC.

1.2. Địa điểm hoạt động: Một phần lô XN11 (ký hiệu là XN11-A), Khu công nghiệp Đại An mở rộng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn

một thành viên mã số 0801432932 do phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp, đăng ký lần đầu ngày 08/11/2024.

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số 2165171088 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Hải Dương cấp, chứng nhận lần đầu ngày 05/11/2024, chứng nhận lần đầu ngày 05/11/2024, thay đổi lần thứ nhất ngày 02/04/2025.

1.4. Mã số thuế: 0801432932.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Sản xuất mô tô, xe máy, ô tô, xe có động cơ, xe đạp; thực hiện quyền phân phối, bán buôn hàng hóa phục vụ mục tiêu sản xuất chính và các hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư

- Diện tích thực hiện dự án: 55.000 m².

- Nhóm dự án: Dự án nhóm B (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

- Dự án đầu tư nhóm III theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Công suất và quy trình công nghệ sản xuất của các dây chuyền sản xuất được xem xét cấp phép tại Giấy phép môi trường này:

+ Công suất của dự án (giai đoạn I):

Lắp ráp mô tô, xe máy địa hình: 40.000 sản phẩm/năm;

Lắp ráp xe bóng sân golf, xe điện: 10.000 sản phẩm/năm;

Lắp ráp xe đạp: 10.000 sản phẩm/năm;

Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn hàng hóa: doanh thu khoảng 50.000.000 USD/năm.

+ Quy trình công nghệ sản xuất của các dây chuyền sản xuất:

- Quy trình lắp ráp mô tô, xe máy, xe điện...:

Nguyên liệu đầu vào → Lắp ráp thành các bộ phận nhỏ → Kiểm tra chất lượng → Kiểm tra chất lượng → Lắp ráp các chi tiết vào khung → Kiểm tra, chạy thử, căn chỉnh → Đóng gói sản phẩm → Nhập kho/Xuất hàng.

- Quy trình sản xuất động cơ:

Chuẩn bị nguyên liệu đầu vào (Vỏ hộp số) → Gia công máy → Vệ sinh vỏ hộp số → Kiểm tra độ kín khí → Kiểm tra, thử nghiệm → Ngâm tẩm → Lắp ráp hộp số → Lắp ráp hộp số vô cấp → Hiệu chỉnh động cơ → Lắp ráp sản phẩm/Nhập kho.

- Quy trình sản xuất, chế tạo các chi tiết, linh kiện:

Nguyên liệu thép dạng ống và dạng tấm → Sản xuất linh kiện tấm, ống → Hàn các bộ phận → Hàn hoàn thiện → Đánh bóng, tạo hình, kiểm tra kích thước → Kiểm tra chất lượng → Nhập kho/Chuyển công đoạn sơn.

- Quy trình sơn điện di:

Bộ phận, chi tiết sau hàn và linh kiện mua vào → Chà nhám, tiền xử lý → Treo các linh kiện lên dây chuyền → Rửa nước/Xử lý oxit/Rửa nước → Sơn điện di → Sấy khô và hạ dây chuyền → Kiểm tra và nhập kho.

- Quy trình sơn tĩnh điện:

Bộ phận, chi tiết sau điện di hoặc chi tiết thô đầu vào → Đánh bóng và xử lý sơ bộ → Treo các linh kiện lên dây chuyền → Sơn tĩnh điện → Sấy khô và hạ dây chuyền → Kiểm tra và nhập kho, chuyển công đoạn tiếp.

- Quy trình sơn chuyển nước:

Bộ phận, chi tiết thô đầu vào → Đánh bóng → Làm sạch → Phun sơn lót → Sấy lần 1 → Áo lớp màng phủ → Sấy khô lần 2 → Kiểm tra, nhập kho và chuyển công đoạn tiếp theo.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo

2.1. Thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty TNHH New Star Vietnam được cấp Giấy phép môi trường:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.
2. Công ty TNHH New Star Vietnam có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất



thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép môi trường này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép môi trường này, phải kịp thời báo cáo đến Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Giàng.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm kể từ ngày cấp giấy phép.

Điều 4. Giao phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nội dung quy định tại Giấy phép môi trường này, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH New Star Vietnam;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (để b/c);
- Phòng Nông nghiệp và Môi trường;
- Cổng thông tin điện tử huyện Cẩm Giàng;
- Lưu: VT, NNMT



Nguyễn Văn Công

